

Bản án số: 59/2024/HSST

Ngày: 15-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông H Đức Cảnh

2. Bà Nguyễn Thị Lương

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên.

Z diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên tham gia phiên tòa:
Bà Bùi Thị Thuý - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên thành phố Hải Phòng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 176/2023/HSST ngày 12 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2024/HSST-QĐ ngày 04 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

H Văn Z, sinh ngày 14/6/2005; tại thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn 1, xã Đ, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông H Văn Phi (đã chết) và bà Nguyễn Thị W, sinh năm 1972; chưa có vợ, chưa có con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/8/2023; có mặt.

Bị hại: Anh Nguyễn Thế Y, sinh ngày 21/6/20xx; địa chỉ: Thôn 7, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Người Z diện hợp pháp: Ông Ông D, sinh năm 1969 và bà Bà H, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn 7, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng; đều vắng mặt.

Người làm chứng:

- Anh Trịnh Văn D, sinh ngày 10/3/2007; địa chỉ: Thôn 11, xã K, huyện T, thành phố Hải Phòng; có mặt.

Người Z diện hợp pháp: Ông C, sinh năm 1985 và bà L, sinh năm 1987;

địa chỉ: Thôn 11, xã K, huyện T, thành phố Hải Phòng; ông C có mặt, bà L vắng mặt.

- Anh Nguyễn Thanh T, sinh ngày 12/01/2007; địa chỉ: Thôn 3, xã K, huyện T, thành phố Hải Phòng; có mặt.

Người Z diện hợp pháp: Ông T, sinh năm 1977 và bà P, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn 3, xã K, huyện T, thành phố Hải Phòng; bà P có mặt, ông T vắng mặt.

- Anh Lê Văn TH, sinh ngày 17/12/2007; địa chỉ: Thôn 10, xã K, huyện T, thành phố Hải Phòng; có mặt.

Người Z diện hợp pháp: Ông L, sinh năm 1982 và bà N, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn 10, xã K, huyện T, thành phố Hải Phòng; ông L có mặt, bà N vắng mặt.

- Anh Cù Văn H, sinh ngày 06/9/20xy; địa chỉ: Thôn 9, xã K, huyện T, thành phố Hải Phòng; có mặt.

Người Z diện hợp pháp: Ông C, sinh năm 1983 và bà P, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn 9, xã K, huyện T, thành phố Hải Phòng; ông C có mặt, bà P vắng mặt.

- Anh Lê Đình V, sinh ngày 16/9/2007; địa chỉ: Thôn 1, xã M, huyện T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Người Z diện hợp pháp: Ông L, sinh năm 1980 và bà V, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn 1, xã M, huyện T, thành phố Hải Phòng; đều vắng mặt.

- Anh Trần Gia B, sinh ngày 06/11/2007; địa chỉ: Thôn 11, xã M, huyện T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Người địa diện hợp pháp: Ông T, sinh năm 1962 và bà T, sinh năm 1970; địa chỉ: Thôn 11, xã M, huyện T, thành phố Hải Phòng; đều vắng mặt.

- Bà Đặng Thị T, sinh năm 1962; địa chỉ: Thôn 3, xã Q, huyện T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do có mâu thuẫn từ trước nên Trịnh Văn D, sinh ngày 10/3/2007 (15 tuổi 09 tháng 29 ngày), ở thôn 11, xã K, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng hẹn Nguyễn Thế Y, sinh ngày 21/6/2007 (15 tuổi 06 tháng 18 ngày), ở thôn 7, xã H, huyện T, Hải Phòng tối ngày 08/01/2023, đến khu vực cây xăng Xanh thuộc thôn 2, xã Q, huyện Thủy Nguyên để đánh nhau, giải quyết mâu thuẫn.

Thực hiện ý định trên, E kể lại sự việc và rủ Nguyễn Thanh T, sinh ngày 12/01/2007 (15 tuổi 11 tháng 27 ngày) và Lê Văn TH, sinh ngày 17/12/2007 (15 tuổi 22 ngày), đều ở xã K, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng đi đánh nhau, F và Sao đồng ý. Sao điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave không gắn BKS chở F cầm theo tuýp sắt dài khoảng 3m, E điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave gắn biển kiểm soát 15G1-150.95 cầm theo 01 dao bầu đến nhà Cù Văn H, sinh ngày 06/9/2007 (15 tuổi 04 tháng 02 ngày), ở xã K, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng rủ H đi đánh nhau, H đồng ý và cầm theo 01 tuýp sắt dài khoảng 01m. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, E chở F cầm 01 tuýp sắt dài khoảng 3m, Sao chở H cầm 01 tuýp sắt dài khoảng 01m đến khu vực xã Q thì F thấy tuýp sắt dài 3m vướng nên đã vắt ở rìa đường. Sau đó cả nhóm đến rủ thêm H Văn Z đi đánh nhau, Z đồng ý và mang theo 01 kiếm dài khoảng 70cm.

Sau khi hẹn E đánh nhau, Nguyễn Thế Y đến gặp bạn là Lê Đình V, sinh ngày 16/9/2007 và Trần Gia B, sinh ngày 06/11/2007, đều ở xã M, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng và rủ U, Bảo đi chơi. U, Bảo đều đồng ý. Đến khoảng 20h30 ngày 08/01/2023, E chở F cầm 01 tuýp sắt dài khoảng 01m của H và H cầm 01 dao bầu lấy ở xe của E, Sao chở Z cầm 01 kiếm đến khu vực quán nước gần cây xăng Xanh thuộc xã Q thì thấy Nguyễn Thế Y đang ngồi cùng U và Bảo. Tại đây E, F, H, Z xuống xe, còn Sao vẫn ngồi trên xe, E chỉ cho Z, F, H biết vị trí V đang ngồi. Lúc này, Z cầm kiếm đi về phía V, chém 01 nhát từ trên xuống, thấy vậy V giơ tay trái lên đỡ thì bị chém trúng tay, V quay người bỏ chạy thì H cầm dao bầu chém 02 nhát vào vùng lưng V, F cầm tuýp sắt vụt vào người V sau đó nhóm E lên xe bỏ chạy đến khu vực cầu Xiêm thì vắt hết hung khí xuống sông. V bị thương tích được đi cấp cứu tại Bệnh viện Việt Tiệp Hải Phòng.

Sau khi nhận được tin báo Cơ quan điều tra đã tiến hành xác định hiện trường và điều tra, xác minh theo quy định. Đối với các hung khí là dao, tuýp sắt, kiếm các đối tượng sử dụng vào việc gây thương tích, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 302/2023/KLTTCT-TTPYHP ngày 19/5/2023 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Thế Y tại thời điểm giám định là 16%, trong đó: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết thương liền vết phẫu thuật mặt sau trong cẳng tay trái gây nên là 03%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết thương vùng lưng trái gây nên là 03%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết thương vùng cánh chậu trái gây nên là 03%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do gãy 1/3 giữa xương trụ trái gây nên là 08%. Tổn thương đứt gân duỗi cổ tay trụ, gân duỗi chung các ngón II, III, IV, V, duỗi dài ngón cái, duỗi riêng ngón II, V bàn tay trái đã được khâu nối phục hồi nên chỉ tính tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết thương phần mềm. Các thương tích trên có đặc điểm do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

Tại Cơ quan điều tra, H Văn Z và các đối tượng Cù Văn H, Lê Văn TH, Nguyễn Thanh T, Trịnh Văn D khai nhận phù hợp với nhau, phù hợp nội dung trên.

Bị hại là cháu Nguyễn Thế Y khai: Sau khi bị thương tích, cháu Y được cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Hữu Nghị Việt Tiệp từ ngày 08/01/2023 đến ngày 17/01/2023. Hiện cháu Y đã được bị can H Văn Z, các đối tượng Trịnh Văn D, Nguyễn Thanh T, Cù Văn H, Lê Văn TH cùng gia đình bồi thường tổng số tiền 150.000.000 đồng, cháu Y và gia đình không còn yêu cầu đề nghị gì khác và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các đối tượng trên.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKSTN ngày 10/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện NT đã truy tố H Văn Z về tội: Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo H Văn Z khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Bị hại là cháu Nguyễn Thế Y vắng mặt nhưng đã có lời khai có trong hồ sơ khai: Ngày 08/01/2023 cháu Y bị H Văn Z dùng kiếm chém gây thương tích phải đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Hữu Nghị Việt Tiệp từ ngày 08/01/2023 đến ngày 17/01/2023. Hiện cháu Y đã được bị can H Văn Z, các đối tượng Trịnh Văn D, Nguyễn Thanh T, Cù Văn H, Lê Văn TH cùng gia đình bồi thường tổng số tiền 150.000.000 đồng, cháu Y và gia đình không còn yêu cầu đề nghị gì khác và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Z.

Z diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội, sau khi phân tích, đánh giá tính chất, vai trò và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90, 91, 98, 101 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo H Văn Z mức án tù (24) tháng đến (30) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án. Về dân sự: Bị hại là cháu Nguyễn Thế Y không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Kiểm sát viên không đề cập giải quyết. Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này còn có các đối tượng Trịnh Văn D, Nguyễn Thanh T, Cù Văn H và Lê Văn TH cùng Z sử dụng hung khí đánh, chém gây thương tích cho cháu Y, đối chiếu với Điều 12 Bộ luật Hình sự thì đều chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Thủy Nguyên đã có Công văn đề nghị Công an xã K lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với các đối tượng trên. Đối với cháu Lê Đình V và cháu Trần Gia B được V rủ đi chơi, uống nước, nhưng không biết việc V hện đánh nhau, không tham gia đánh nhau, không có lời nói, hành động gì nên Công an huyện Thủy Nguyên không xử lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thủy Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Hành vi, quyết định tố tụng của thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với Bản kết luận giám định pháp y đối với thương tích và nguyên nhân dẫn đến thương tích của bị hại, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ căn cứ kết luận: Xuất phát từ việc giữa Trịnh Văn D và Nguyễn Thế Y (15 tuổi 06 tháng 18 ngày) xảy ra mâu thuẫn và hện đánh nhau nên ngày 08/01/2023, H Văn Z đã cùng E, Nguyễn Thanh T, Lê Văn TH, Cù Văn H mang theo hung khí đi đánh nhau với Nguyễn Thế Y. Trong đó H Văn Z đã có hành vi sử dụng kiếm chém cháu Y bị thương tích với tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 16% sức khỏe tại quán nước thuộc thôn 2, xã Q, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng. Hành vi của bị cáo đã thỏa mãn cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng định khung: Bị cáo H Văn Z đã phạm tội Cố ý gây thương tích, quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự với hai tình tiết định khung là “dùng hung khí nguy hiểm” và “đối với người dưới 16 tuổi”, quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự) như Cáo trạng đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và lượng hình:*

Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm, không những trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương nên cần phải xét xử bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân bị cáo. Tuy nhiên tại thời điểm phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi nên cần áp dụng các quy định tại Điều 90, 91, 98 và 101 của Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn

khai báo, tự nguyện bồi thường thiệt hại và người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và đặc điểm nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy rằng cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo riêng bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

[4] *Về dân sự*: Bị hại là cháu Nguyễn Thế Y không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5] *Về án phí và quyền kháng cáo*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo, bị hại và người Z diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo H Văn Z phạm tội: “Cố ý gây thương tích”

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90, 91, 98, 101 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo H Văn Z 30 (Ba mươi) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Xử: Bị cáo H Văn Z phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa đ-ợc quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người Z diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa đ-ợc quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- CATP Hải Phòng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- CA huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- UBND xã (nơi bị cáo cư trú);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Án văn, THAHS.

Lương Ngọc Anh

CÁC HỘI THỘM NHÂN DÂN

THỘM PHON CH TO PHIN TOÀ

Nguyễn Thị Lương H Đức Cảnh

L- ơng Ngọc Anh

CÁC HỘI THỌM NHÂN DÂN

THỌM PHỎN CHỎ TOỎ PHIỎN TOỎ

Nguyễn Văn Chương H Đức Cảnh

L- ơng Ngọc Anh

CÁC HỘI THỘM NHÂN DÂN

THỘM PHÂN CHỈ TOÁN PHIÊN TOÁN

Nguyễn Văn Chương H Đức Cảnh

Lương Ngọc Anh

